



**TÀI LIỆU HỢP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM
TÀI CHÍNH 2019**

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB (CBPF)

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ CHUBB LIFE

MỤC LỤC

A. TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT	3
I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM TÀI CHÍNH 2019.....	3
II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ KIỂM TOÁN CỦA QUỸ.....	3
III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM TÀI CHÍNH 2019	3
IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2020.....	4
V. BÁO CÁO CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2019 & ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2020.....	4
VI. ỦY QUYỀN BAN ĐẠI DIỆN QUỸ LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN CHO QUỸ NĂM TÀI CHÍNH 2020.	5
VII. ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ.....	5
B. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC.....	11
I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2019.....	11
II. BÁO CÁO GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT NĂM 2019	11
III. QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI.....	11

A. TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư xem xét và thông qua tại Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (CBPF) các nội dung sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM TÀI CHÍNH 2019

Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm tài chính 2019 như sau:

Kết thúc năm tài chính 2019, tổng tài sản ròng (NAV) của Quỹ đạt 103.421.498.423 đồng, tương ứng giá trị tài sản ròng của Quỹ trên một chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ) ở mức 10.274,49 đồng, tăng 2,74% so với thời điểm thành lập Quỹ.

Quỹ đã chủ động giải ngân sớm vào các tài sản có thu nhập cố định với mức lợi suất từ 7%-10% giúp cho tỷ suất sinh lời của danh mục luôn ổn định trong thời gian thị trường có nhiều biến động. Tỷ trọng danh mục của Quỹ chủ yếu là các tài sản có thu nhập cố định (Chứng chỉ tiền gửi, hợp đồng tiền gửi...) chiếm 95% NAV, và quỹ cũng duy trì khoản 2.28% NAV tiền mặt và các khoản tương đương tiền để đáp ứng nhu cầu mua lại Chứng chỉ quỹ và các chi phí hoạt động của Quỹ.

Hoạt động đầu tư của Quỹ:

Tính đến ngày 31/12/2019, Danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm các tài sản chi tiết như sau:

Tài sản	Giá trị	Tỷ lệ % trên tổng GTTS của Quỹ
Tiền gửi không kỳ hạn tại NH	2.365.222.439	2.28%
Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng	79.000.000.000	76.19%
Chứng chỉ tiền gửi	20.000.000.000	19.29%
Tài sản khác	2.319.128.767	2.24%
Tổng cộng	103.684.351.206	100%

Trong năm 2020, nếu quy mô Quỹ tăng lên, thị trường thuận lợi và lãi suất đầu tư hấp dẫn, Quỹ có thể

tăng tỷ trọng đầu tư vào đa dạng các loại Trái phiếu của các doanh nghiệp có dòng tiền ổn định, tình hình tài chính tốt và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ KIỂM TOÁN CỦA QUỸ

Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Quỹ. Quý Nhà đầu tư vui lòng xem nội dung Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Quỹ năm 2019 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life theo địa chỉ <https://www.chubblifefund.com.vn/vn-vn/investor-relations/information-disclosure.aspx>.

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM TÀI CHÍNH 2019 CỦA QUỸ

Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019 của Quỹ như sau:

Dựa trên số liệu báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Quỹ, phần lợi nhuận còn lại có thể được phân phối của Quỹ như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (a)	2.555.900.941 VNĐ
Lợi nhuận ròng chưa thực hiện trong năm (b)	0 VNĐ
Lợi nhuận còn lại (c= a+b)	2.555.900.941 VNĐ

Căn cứ vào số liệu nêu trên, Quỹ sẽ không thực hiện phân chia lợi nhuận năm tài chính 2019 và sẽ tái đầu tư toàn bộ lợi nhuận.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2020

Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2020 như sau:

Năm 2020 được nhận định là một năm khó khăn cho hoạt động đầu tư của quỹ trái phiếu nói riêng và thị trường tài chính nói chung do lợi suất trái phiếu vẫn tiếp tục xu hướng giảm và chưa có dấu hiệu dừng lại cùng với những căng thẳng do chiến tranh thương mại leo thang và dịch bệnh trên toàn cầu. Trong tình hình này, Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb sẽ tiếp tục duy trì chiến lược phân bổ tài sản linh hoạt vào Trái phiếu chính phủ (TPCP), Trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) có tình hình tài chính và dòng tiền ổn định, Hợp đồng tiền gửi tại ngân hàng và các chứng chỉ tiền gửi của các tổ chức tài chính phi ngân hàng và khoảng 20% danh mục vào cổ phiếu của các ngành có tăng trưởng tốt như Bán lẻ, Hàng tiêu dùng, Ngân hàng... Cùng với đó, Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life (Chubb Life FMC) cũng sẽ hiện thực hóa lợi nhuận những khoản đầu tư đạt kỳ vọng để tái đầu tư vào những cơ hội có triển vọng tích cực hơn.

Chubb Life FMC cũng sẽ tiếp tục tìm kiếm thêm các nhà đầu tư để mở rộng quy mô Quỹ.

V. BÁO CÁO CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2019 & NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2020

Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư thông qua Báo cáo chi phí hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2019 & ngân sách hoạt động của Ban Đại diện quỹ năm 2020 như sau:

1. Chi phí hoạt động thực tế của ban đại diện Quỹ năm 2019

STT	Loại chi phí	Ngân sách 2019	Thực tế 2019	% thay đổi
I	Thù lao	135.000.000	135.000.000	0%
II	Chi phí đi lại		0	
III	Chi phí khác		0	
	Tổng cộng		135.000.000	0%

2. Ngân sách hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2020

STT	Loại chi phí	Ngân sách 2020	Thực tế 2019	% thay đổi
I	Thù lao	180.000.000	135.000.000	33.3%
II	Chi phí đi lại	0	0	
III	Chi phí khác	0	0	
	Tổng cộng	180.000.000	135.000.000	33.3%

Ghi chú:

- Ngân sách sự kiện năm 2020 tăng 33.3% so với thực tế 2019 chủ yếu do năm 2019 Quỹ mới thành lập từ tháng 04/2019 nên phần thù lao Ban đại diện quỹ chỉ bắt đầu phát sinh từ tháng 4/2019. Chi phí này được lập trên cơ sở sau:
 - Số lượng thành viên Ban đại diện Quỹ là 03 người gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên
 - Trong năm sẽ có 4 cuộc họp thông qua điện thoại.
- Thù lao Ban đại diện Quỹ năm 2020 nêu trên được tính dựa trên cơ sở cơ cấu Ban Đại diện Quỹ gồm 03 thành viên như sau:
 - Chủ tịch Ban đại diện Quỹ: 5.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên đại diện Quỹ: 5.000.000 đồng/tháng

VI. ỦY QUYỀN BAN ĐẠI DIỆN QUỸ LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN CHO QUỸ NĂM TÀI CHÍNH 2020

Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ lựa chọn Công ty kiểm toán cho Quỹ trên cơ sở đề xuất của Chubb Life FMC dựa trên các tiêu chí sau:

- Mức phí hợp lý;
- Chất lượng dịch vụ và tính liên tục của kiểm toán;
- Tính chuyên nghiệp cao; và
- Đáp ứng các điều kiện nêu tại Điều 50.2 Điều lệ Quỹ.

VII. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ

Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ quỹ với nội dung chi tiết như sau để phù hợp với thực tế và thuận tiện hơn cho hoạt động của Quỹ:

STT	Điều khoản/Mục	Nội dung đề xuất (Các nội dung sửa đổi, bổ sung được gạch chân hoặc gạch bỏ, và in nghiêng)	Nội dung hiện tại
1	Căn cứ pháp lý: Bổ sung khoản 10	<u>10. Thông tư số 91/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về chế độ báo cáo và thủ tục hành chính áp dụng với công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán</u>	Không có

2	<p>Chương I - Điều 4: Bổ sung Khoản 4.3</p>	<p><u>4.3. Quỹ không bị giới hạn về giá trị vốn góp tối đa của Nhà Đầu tư hoặc số lượng tối đa Đơn vị Quỹ được phát hành trừ khi Đại hội Nhà Đầu tư có quyết định khác.</u></p>	<p>Không có</p>
3	<p>Chương IV - Điều 21: Sửa đổi Khoản 21.1; 21.2; 21.5; Bổ sung Khoản 21.6.</p>	<p>Điều 21. Đại hội Nhà Đầu tư</p> <p>21.1. Đại hội Nhà Đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong danh sách đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư đều có quyền tham dự đại hội. Đại hội Nhà Đầu tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, <u>bỏ phiếu điện tử E-voting, tham dự hội nghị trực tuyến thông qua điện thoại, internet hoặc các phương tiện truyền tin nghe nhìn khác</u> theo quy định tại Điều lệ Quỹ <u>và phù hợp với quy định của pháp luật</u>. Chubb Life FMC, Ban Đại diện Quỹ có trách nhiệm xem xét đảm bảo rằng mọi quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư là phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định không phù hợp với quy định của Điều lệ quỹ và Pháp luật, thì phải tổ chức họp lại Đại hội Nhà Đầu tư hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để biểu quyết và thông qua.</p> <p>21.2. Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên do Chubb Life FMC triệu tập và được tổ chức trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày có báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận. <u>Tùy thuộc quyết định của Chubb Life FMC, việc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp hoặc theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều 24 Điều lệ Quỹ và phù hợp với quy định của pháp luật.</u></p> <p>21.5. Trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp để lấy ý kiến của Đại hội Nhà Đầu tư về các vấn đề quy định tại khoản 2, 3 hoặc 4 của Điều 22 dưới đây, tùy thuộc vào quyết định riêng của Chubb Life FMC, Chubb Life FMC có thể lấy ý kiến Nhà Đầu tư bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều lệ quỹ <u>và phù hợp với các quy định của pháp luật</u> để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà Đầu tư.</p> <p>21.6. <u>Ban Đại diện Quỹ được thay mặt Nhà Đầu tư xem xét thông qua quy chế của việc tổ chức</u></p>	<p>Điều 21. Đại hội Nhà Đầu tư</p> <p>21.1. Đại hội Nhà Đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong danh sách đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư đều có quyền tham dự đại hội. Đại hội Nhà Đầu tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ quỹ. Chubb Life FMC, Ban Đại diện Quỹ có trách nhiệm xem xét đảm bảo rằng mọi quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư là phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định không phù hợp với quy định của Điều lệ quỹ và Pháp luật, thì phải tổ chức họp lại Đại hội Nhà Đầu tư hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để biểu quyết và thông qua.</p> <p>21.2. Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên do Chubb Life FMC triệu tập và được tổ chức trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày có báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.</p> <p>21.5. Trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp để lấy ý kiến của Đại hội Nhà Đầu tư về các vấn đề quy định tại khoản 2, 3 hoặc 4 của Điều 22 dưới đây, tùy thuộc vào quyết định riêng của Chubb Life FMC, Chubb Life FMC có thể lấy ý kiến Nhà Đầu tư bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều lệ quỹ để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà Đầu tư.</p>

		<u>họp Đại hội Nhà Đầu tư hoặc lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản dưới các hình thức hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác tuân thủ theo các Quy định Pháp luật hiện hành.</u>	
4	Chương IV- Điều 24: Sửa đổi Khoản 24.1.c	<p>Điều 24: Lấy ý kiến bằng văn bản của Đại hội Nhà Đầu tư và thông qua quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>24.1 Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, của các Nhà Đầu tư, Chubb Life FMC phải thực hiện các công việc và tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục như sau:</p> <p>.....</p> <p>c) gửi phiếu hỏi ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư, cùng tài liệu liên quan, kể cả tài liệu giải trình dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư đến tất cả các Nhà Đầu tư có quyền cho ý kiến bằng văn bản và UBCKNN tối thiểu mười (10) ngày trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến về Chubb Life FMC.</p> <p>Nhà Đầu tư có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Chubb Life FMC theo một trong các hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • gửi thư: Phiếu hỏi ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Nhà Đầu tư là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và con dấu (nếu có) của Nhà Đầu tư là tổ chức. Phiếu hỏi ý kiến phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; • gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. • <u>Bỏ phiếu điện tử (e-voting) hoặc các hình thức điện tử khác tuân theo quy định hiện hành.</u> <p>Các phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu hỏi ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu hỏi ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	<p>Điều 24: Lấy ý kiến bằng văn bản của Đại hội Nhà Đầu tư và thông qua quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>24.1 Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, của các Nhà Đầu tư, Chubb Life FMC phải thực hiện các công việc và tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục như sau:</p> <p>.....</p> <p>c) gửi phiếu hỏi ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư, cùng tài liệu liên quan, kể cả tài liệu giải trình dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư đến tất cả các Nhà Đầu tư có quyền cho ý kiến bằng văn bản và UBCKNN tối thiểu mười (10) ngày trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến về Chubb Life FMC.</p> <p>Nhà Đầu tư có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Chubb Life FMC theo một trong các hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • gửi thư: Phiếu hỏi ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Nhà Đầu tư là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và con dấu (nếu có) của Nhà Đầu tư là tổ chức. Phiếu hỏi ý kiến phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; • gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. <p>Các phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu hỏi ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu hỏi ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>

5	<p>Chương X - Điều 50:</p> <p>Sửa đổi Khoản 50.3</p>	<p>Điều 50. Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty Kiểm toán</p> <p>50.3. Các báo cáo tài chính bán niên/hàng năm sẽ được soát xét/kiểm toán độc lập hàng năm bởi Công ty Kiểm toán được lựa chọn. Công ty Kiểm toán được chỉ định phải cam kết bảo mật mọi thông tin về hoạt động đầu tư, các giao dịch và các thông tin khác của Quý và Chubb Life FMC và không được tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào, hoặc sử dụng cho bất kỳ mục đích nào ngoài việc thực hiện các nghĩa vụ của Công ty Kiểm toán theo hợp đồng kiểm toán được ký kết giữa Chubb Life FMC và Công ty Kiểm toán và Điều lệ quỹ, bất kỳ thông tin nào liên quan đến tình hình tài chính và hoạt động của Quý mà Công ty Kiểm toán nhận được hoặc biết được qua quá trình thực hiện chức năng là Công ty Kiểm toán, trừ trường hợp phải tiết lộ theo yêu cầu của Pháp luật và/hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam.</p>	<p>Điều 50. Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty Kiểm toán</p> <p>50.3. Các báo cáo tài chính bán niên/hàng năm sẽ được soát xét/kiểm toán độc lập hàng năm bởi Công ty Kiểm toán được lựa chọn. Công ty Kiểm toán được chỉ định phải cam kết bảo mật mọi thông tin về hoạt động đầu tư, các giao dịch và các thông tin khác của Quý và Chubb Life FMC và không được tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào, hoặc sử dụng cho bất kỳ mục đích nào ngoài việc thực hiện các nghĩa vụ của Công ty Kiểm toán theo hợp đồng kiểm toán được ký kết giữa Chubb Life FMC và Công ty Kiểm toán và Điều lệ quỹ, bất kỳ thông tin nào liên quan đến tình hình tài chính và hoạt động của Quý mà Công ty Kiểm toán nhận được hoặc biết được qua quá trình thực hiện chức năng là Công ty Kiểm toán, trừ trường hợp theo yêu cầu của Pháp luật và/hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam.</p>
6	<p>Phụ lục 4 - Mục 1:</p> <p>Sửa đổi, bổ sung các điều khoản về loại tài sản Trái phiếu</p>	<p>5. Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương:</p> <p>là giá yết cuối ngày (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế).</p> <p><u>Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết (giá clean) trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của HNX.</u></p> <p><u>Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền.</u></p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá thì Giá trị của trái phiếu niêm yết được định giá ưu tiên theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <p>+ Bình quân báo giá tại ngày trước Ngày</p>	<p>5. Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương:</p> <p>là giá yết cuối ngày (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế).</p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá thì Giá trị của trái phiếu niêm yết được định giá ưu tiên theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. <p>Trong trường hợp trái phiếu có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá nhưng giá trái phiếu của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần</p>

		<p>Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt;</p> <p>+ Bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt;</p> <p>+ Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá;</p> <p>+ Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> <p>Trong trường hợp trái phiếu có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá nhưng giá trái phiếu (<u>giá sạch</u>) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất <u>hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá</u> thì giá trái phiếu được xác định theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (Discount Cashflow).</p> <p><u>Trái phiếu Chính phủ khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</u></p>	<p>trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất thì giá trái phiếu được xác định theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (Discount Cashflow).</p>
		<p><u>6. Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương</u></p> <p><u>Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết (giá clean) trên hệ thống giao dịch của HNX của giao dịch thông thường, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của HNX.</u></p> <p><u>Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền.</u></p> <p><u>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</u></p> <p>+ <u>Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá;</u></p>	<p>Không có</p>

		<p>+ <u>Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</u></p> <p><u>Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</u></p>	
		<p>6.7. Trái phiếu doanh nghiệp <u>niêm yết</u></p> <p><u>7.1 Trái phiếu doanh nghiệp thông thường:</u></p> <p>là giá sạch (giá clean) <u>tính từ giá yết (giá dirty) trên hệ thống giao dịch của HOSE Sở Giao Dịch Chứng Khoán</u>, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá, cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> <p><u>Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân giao quyền.</u></p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (<u>giá sạch</u>) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất <u>hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá</u> thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <u>Bình quân báo giá (giá sạch) tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt;</u> + <u>Bình quân báo giá (giá sạch) tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt;</u> + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. 	<p>6. Trái phiếu doanh nghiệp</p> <p>là giá sạch (giá clean) tính từ giá yết (giá dirty) trên hệ thống giao dịch của HOSE, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá, cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bình quân báo giá (giá sạch) tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Bình quân báo giá (giá sạch) tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.
		<p><u>7.2 Trái phiếu doanh nghiệp khác</u></p> <p>Trái phiếu trong giai đoạn đấu thầu mà chưa có giá niêm yết được định giá bằng giá trúng thầu.</p> <p>Trái phiếu doanh nghiệp khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p>	<p>7. Trái phiếu doanh nghiệp khác</p> <p>Trái phiếu trong giai đoạn đấu thầu mà chưa có giá niêm yết được định giá bằng giá trúng thầu.</p> <p>Trái phiếu doanh nghiệp khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p>

		<p>8. Trái phiếu doanh nghiệp không niêm yết:</p> <p>Trái phiếu không niêm yết được định giá theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trái phiếu sẽ được tính bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Trái phiếu sẽ được tính bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế đến ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế đến hết ngày trước Ngày Định giá. 	<p>8. Trái phiếu doanh nghiệp không niêm yết:</p> <p>Trái phiếu không niêm yết được định giá theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trái phiếu sẽ được tính bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Trái phiếu sẽ được tính bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế đến ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế đến hết ngày trước Ngày Định giá
7	<p>Phụ lục 4, Mục 1 –</p> <p>Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản về loại tài sản Cổ phiếu</p>	<p>11. Cổ phiếu đã đăng ký, lưu ký nhưng chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trung bình từ hai (02) tổ chức cung cấp báo giá; + Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách. <p>13. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + <u>Ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ xác định phương pháp định giá;</u> + Giá trị sổ sách được chi tiết trong phụ lục của Sổ tay định giá; + Mệnh giá. 	<p>11. Cổ phiếu đã đăng ký, lưu ký nhưng chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trung bình từ hai (02) tổ chức cung cấp báo giá; + Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách. <p>13. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị sổ sách được chi tiết trong phụ lục của sổ tay định giá; + Mệnh giá.

		<p>15. Quyền mua cổ phiếu</p> <p>Được xác định theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>Giá trị quyền mua = Max{0; (Giá đóng cửa Cổ phiếu tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá - Giá phát hành quyền mua) X tỷ lệ chuyển đổi}</p>	<p>15. Quyền mua cổ phiếu</p> <p>Được xác định theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>Giá trị quyền mua = Max{0; (Giá đóng cửa Cổ phiếu tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá - Giá phát hành quyền mua) X tỷ lệ chuyển đổi}</p>
8	<p>Phụ lục 4,</p> <p>Mục 1 -</p> <p>Sửa đổi bổ sung phần ghi chú</p>	<p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn chi tiết các phương pháp chiết khấu dòng tiền, phương pháp chỉ số định giá so sánh <u>phương pháp định giá sẽ</u> được quy định tại sổ tay định giá. - Lãi lũy kế là: khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước Ngày Định giá. - Giá trị sổ sách (book value) của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. - Tổ chức định giá được lựa chọn hệ thống báo giá trái phiếu (Reuters/Bloomberg/HNX...) để tham khảo. - Tại phần này của Phụ lục, ngày được hiểu là ngày theo lịch. - <u>Ngày trước Ngày định giá được hiểu là ngày chốt danh mục đầu tư để lập báo cáo xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ.</u> 	<p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn chi tiết các phương pháp chiết khấu dòng tiền, phương pháp chỉ số định giá so sánh được quy định tại sổ tay định giá. - Lãi lũy kế là: khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước Ngày Định giá. - Giá trị sổ sách (book value) của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. - Tổ chức định giá được lựa chọn hệ thống báo giá trái phiếu (Reuters/Bloomberg/HNX...) để tham khảo. - Tại phần này của Phụ lục, ngày được hiểu là ngày theo lịch.

VIII. PHÊ CHUẨN NGHỊ QUYẾT CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI SỔ TAY ĐỊNH GIÁ VÀ ỦY QUYỀN CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ PHÊ CHUẨN SỔ TAY ĐỊNH GIÁ SỬA ĐỔI

- Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư xem xét và phê chuẩn Nghị quyết số 03/CBPF-2019/BĐD ngày 12/07/2019 của Ban Đại diện Quỹ ("Nghị quyết") đối với nội dung sửa đổi bổ sung Sổ tay định giá như được nêu tại Nghị quyết.
- Đề xuất Đại hội Nhà đầu tư xem xét và ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ được phê chuẩn Sổ tay định giá sửa đổi theo các nội dung nêu tại Nghị quyết và theo các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ như nêu tại Tài liệu họp Đại hội Nhà đầu tư này.

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ
CHUBB LIFE**

Bùi Thanh Hiệp
Phó Chủ tịch Công ty

B. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2019

Trong năm 2019 Ban đại diện Quỹ đã hỗ trợ tối đa cho hoạt động hiệu quả của Quỹ CBPF. Ban đại diện Quỹ luôn theo sát tình hình hoạt động của Quỹ và thực hiện các nhiệm vụ theo đúng Điều lệ Quỹ và quy định pháp luật có liên quan. Các hoạt động tiêu biểu của Ban đại diện Quỹ trong năm như sau:

- Ngày 04/04/2019, Ban đại diện Quỹ họp lần đầu tiên sau khi Quỹ thành lập, đã thông qua Quy chế hoạt động Ban đại diện Quỹ, Sổ tay định giá, Nguyên tắc và phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ, danh sách các tổ chức cung cấp dịch vụ báo giá cho Quỹ, Danh sách tổ chức tín dụng nhận tiền gửi của Quỹ.
- Ngày 12/07/2019, Ban đại diện Quỹ họp Quý 3/2019, đã thông qua báo cáo kết quả hoạt động Quý 2, lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) là đơn vị kiểm toán cho Quỹ năm tài chính 2019, thông qua bước đầu việc sửa đổi bổ sung Sổ tay định giá và phê duyệt bổ sung danh sách tổ chức tín dụng phi ngân hàng phát hành công cụ tiền tệ và các tài sản mà Quỹ được phép đầu tư.
- Ngày 04/10/2019, Ban đại diện Quỹ họp Quý 4/2019, đã phê duyệt bổ sung danh sách tổ chức tín dụng phi ngân hàng phát hành công cụ tiền tệ và các tài sản mà Quỹ được phép đầu tư và tổ chức tín dụng nhận tiền gửi của Quỹ.
- Ngoài ra, nhằm tối ưu hóa hiệu quả đầu tư của Quỹ, Ban điều hành Quỹ đã chấp thuận cho Chubb Life FMC đầu tư vào các chứng chỉ tiền gửi của FE Credit, SHB Finance, Mirae Asset Việt Nam.

II. BÁO CÁO GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT NĂM 2019

Quý Nhà đầu tư vui lòng xem nội dung Báo cáo giám sát của Ngân hàng giám sát năm tài chính 2019 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life theo địa chỉ <https://www.chubblifefund.com.vn/vn-vn/investor-relations/information-disclosure.aspx>.

III. QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Quý Nhà đầu tư vui lòng xem nội dung Quy chế biểu quyết như sau.

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB

I. Mục đích biểu quyết

Nhằm kết luận chính xác và thông qua các vấn đề được nêu ra để thảo luận và biểu quyết tại Đại hội Nhà đầu tư.

II. Nguyên tắc biểu quyết

- Chính xác, trung thực, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ và Quy chế này.
- Số đơn vị quỹ biểu quyết được tính theo số đơn vị quỹ sở hữu hoặc đại diện sở hữu. Mỗi đơn vị quỹ sẽ có một quyền biểu quyết.

III. Cách thức tiến hành biểu quyết

1. Quy định chung

- Mỗi Nhà đầu tư/ người được ủy quyền tham dự Đại hội có quyền biểu quyết sẽ được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết trước khi tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết chỉ được phát một lần duy

nhất cho mỗi mã số Nhà đầu tư và không bị hủy vì bất kỳ lý do gì trong suốt thời gian tổ chức Đại hội.

- Góc bên trái, trên cùng của Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life.
- Phiếu biểu quyết của Nhà đầu tư nào thì chỉ duy nhất Nhà đầu tư đó sử dụng.

2. Nguyên tắc kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu thực hiện theo những nguyên tắc sau:
 - **Tổng số phiếu biểu quyết phát ra:** là tổng số phiếu biểu quyết được Chubb Life FMC phát đến các Nhà đầu tư hoặc người được ủy quyền tới tham dự trực tiếp Đại hội.
 - **Tổng số phiếu thu về:** là tổng số phiếu biểu quyết mà Chubb Life FMC thu lại từ các Nhà đầu tư tại Đại hội sau khi Nhà đầu tư thực hiện cho ý kiến trên Phiếu biểu quyết.
 - **Phiếu biểu quyết hợp lệ phải đáp ứng các điều kiện sau:**
 - ✓ Theo mẫu in sẵn của Ban tổ chức phát ra (có đóng dấu) không tẩy xóa, cạo sửa.
 - ✓ Khi một vấn đề được nêu ra để biểu quyết, mỗi mã Nhà đầu tư chỉ được sử dụng 01 Phiếu biểu quyết.
 - ✓ Tất cả các vấn đề cần biểu quyết được đưa ra trong Phiếu biểu quyết phải được điền đầy đủ lựa chọn biểu quyết (“*Đồng ý*”, “*Không đồng ý*”, hoặc “*Không có ý kiến*”) cho mỗi vấn đề.
 - **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**
 - ✓ Không đáp ứng các quy định của phiếu biểu quyết hợp lệ.
 - **Ý kiến biểu quyết hợp lệ:** Khi Nhà đầu tư chỉ đánh dấu duy nhất một lựa chọn “*Đồng ý*”; “*Không đồng ý*” hoặc “*Không có ý kiến*” đối với nội dung lấy ý kiến.
 - **Kết quả kiểm phiếu:** được tổng hợp trên Phiếu biểu quyết hợp lệ của Nhà đầu tư.
 - **Biểu quyết thông qua:** Ý kiến biểu quyết “*Đồng ý*” được xem là biểu quyết thông qua.

3. Tổng hợp kết quả:

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp, lập biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết cho từng vấn đề.
- Khi tổng hợp kết quả, các phiếu biểu quyết không hợp lệ được tính là không tham gia biểu quyết.
- Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung sau:
 - Tổng số Nhà đầu tư tham dự họp, tổng số Nhà đầu tư tham gia biểu quyết.
 - Tổng số phiếu biểu quyết phát ra, tổng số phiếu biểu quyết thu về.
 - Số lượng và tỷ lệ phiếu biểu quyết hợp lệ, không hợp lệ, phiếu trống.

- Tỷ lệ số đơn vị quỹ biểu quyết đồng ý/không đồng ý/không có ý kiến trên tổng số đơn vị quỹ của các Nhà đầu tư dự họp cho từng vấn đề đã biểu quyết.

4. Kết quả biểu quyết:

- Kết quả biểu quyết theo phần trăm được làm tròn đến 02(hai) số thập phân.
- Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội Nhà đầu tư được thông qua khi đạt tỷ lệ tổng số đơn vị Quỹ của các Nhà đầu tư biểu quyết tán thành theo quy định tại Điều lệ Quỹ.
- Kết quả kiểm phiếu được ban kiểm phiếu công bố trong cuộc họp.

IV. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội Nhà đầu tư thông qua.

DỰ THẢO

TP.HCM, ngàytháng.....năm 2020

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB (CBPF)

- Căn cứ Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Thông tư số 212/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05/12/2012 hướng dẫn về việc thành lập, tổ chức & hoạt động của Công ty Quản lý quỹ;
- Căn cứ Thông tư 183/2011/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16/12/2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý Quỹ mở;
- Căn cứ Thông tư 15/2016/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 20/01/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 183/2011/TT-BTC;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (CBPF) ngày .../.../2020

QUYẾT NGHỊ

Đại hội Nhà đầu tư đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

- Điều 1. **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm tài chính 2019** như nêu trong Tài liệu họp Đại hội Nhà đầu tư đính kèm.
- Điều 2. **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Quỹ** như được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life theo địa chỉ <https://www.chubblifefund.com.vn/vn-vn/investor-relations/financial-report.aspx>.
- Điều 3. **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019 của Quỹ** như nêu trong Tài liệu họp Đại hội Nhà đầu tư đính kèm.
- Điều 4. **Thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2020** như nêu trong Tài liệu họp Đại hội Nhà đầu tư đính kèm.
- Điều 5. **Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2019 và ngân sách hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2020** như nêu trong Tài liệu họp Đại hội Nhà đầu tư đính kèm.
- Điều 6. **Chấp thuận ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm tài chính 2020.**

- Điều 7. **Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ** như nêu trong Tài liệu họp Đại hội Nhà đầu tư đính kèm.
- Điều 8. **Phê chuẩn Nghị quyết số 03/CBPF-2019/BĐD ngày 12/07/2019 của Ban đại diện Quỹ** (“Nghị quyết”) về việc sửa đổi bổ sung Sổ tay định giá và **chấp thuận ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ phê chuẩn Sổ tay định giá sửa đổi** theo các nội dung nêu tại Nghị quyết và theo Điều lệ Quỹ sửa đổi như được nêu tại Tài liệu họp Đại hội Nhà đầu tư đính kèm.
- Điều 9. Nghị quyết Đại hội có hiệu lực từ ngày ký.

**Thay mặt Đại hội Nhà đầu tư
Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ**

**Đại diện Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Chubb Life
Phó Chủ tịch Công ty**

Ông Trịnh Thanh Cần

Ông Bùi Thanh Hiệp